

Số: 23/2020/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 18 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật
do Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành

Bãi bỏ 34 văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành, bao gồm:

1. Chỉ thị số 19/1998/CT-UB ngày 26 tháng 6 năm 1998 về việc không được sử dụng củi từ rừng tự nhiên để làm chất đốt trong sản xuất gạch ngói và các lò sấy.

2. Quyết định số 15/1999/QĐ-UB ngày 11 tháng 02 năm 1999 về việc thành lập Ban điều hành dự án của tỉnh thực hiện dự án trồng mới 5 triệu ha rừng.

3. Chỉ thị số 10/2000/CT-UB ngày 19 tháng 9 năm 2000 về công tác vận động, tiếp nhận và quản lý tài chính đối với các dự án và các nguồn viện trợ phi chính phủ.

4. Quyết định số 18/2001/QĐ-UB ngày 19 tháng 3 năm 2001 về việc phê chuẩn Điều lệ hoạt động của Hội đồng khoa học kỹ thuật tỉnh.

5. Quyết định số 31/2001/QĐ-UB ngày 20 tháng 4 năm 2001 về việc đổi tên Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện, thành phố thành Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, huyện, thành phố.

6. Quyết định số 37/2001/QĐ-UB ngày 15 tháng 5 năm 2001 về việc kiện toàn Ban điều hành dự án chăm sóc sức khỏe ban đầu cho phụ nữ và trẻ em tỉnh Gia Lai.

7. Quyết định số 98/2002/QĐ-UB ngày 17 tháng 12 năm 2002 về việc thành lập Trung tâm Quy hoạch và Kiểm định xây dựng trực thuộc Sở Xây dựng.

8. Quyết định số 22/2003/QĐ-UB ngày 03 tháng 3 năm 2003 về việc thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư và xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu đường 19 - tỉnh Gia Lai.

9. Chỉ thị số 11/2003/CT-UB ngày 04 tháng 6 năm 2003 về tăng cường công tác phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em.

10. Quyết định số 98/2004/QĐ-UB ngày 31 tháng 8 năm 2004 thành lập Ban Vận động giải thưởng kiến trúc của tỉnh.

11. Quyết định số 105/2004/QĐ-UB ngày 06 tháng 10 năm 2004 về việc thành lập Ban đền bù giải phóng mặt bằng và tái định cư tỉnh Gia Lai.

12. Quyết định số 111/2004/QĐ-UB ngày 27 tháng 10 năm 2004 thành lập Trung tâm xúc tiến đầu tư - Thương mại tỉnh Gia Lai.

13. Quyết định số 116/2004/QĐ-UB ngày 08 tháng 11 năm 2004 về việc tách Phòng Tổng hợp thuộc Sở Giáo dục - Đào tạo thành Văn phòng và Phòng Kế hoạch tài chính.

14. Quyết định số 04/2005/QĐ-UB ngày 24 tháng 01 năm 2005 về việc thành lập Văn phòng và Phòng Nghiệp vụ thuộc Trung tâm Xúc tiến Đầu tư - Thương mại tỉnh.

15. Quyết định số 26/2005/QĐ-UB ngày 22 tháng 02 năm 2005 về việc ban hành quy định quản lý giống cây trồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

16. Quyết định số 27/2005/QĐ-UB ngày 22 tháng 02 năm 2005 về việc ban hành Quy định quản lý giống vật nuôi trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

17. Quyết định số 87/2005/QĐ-UB ngày 22 tháng 7 năm 2005 về việc thành lập Ban quản lý dự án "Hỗ trợ nông dân nghèo Tây nguyên qua sản xuất lúa" của tỉnh.

18. Quyết định số 90/2005/QĐ-UB ngày 29 tháng 7 năm 2005 về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện chương trình hỗ trợ sửa chữa nhà ở cho đối tượng chính sách của tỉnh.

19. Quyết định số 96/2005/QĐ-UB ngày 04 tháng 8 năm 2005 về việc quy định chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên người dân tộc thiểu số tại chỗ của tỉnh học tại các trường đại học, cao đẳng và trung học chuyên nghiệp.

20. Quyết định số 120/2005/QĐ-UB ngày 19 tháng 10 năm 2005 về việc bổ sung tên giao dịch quốc tế, nhiệm vụ và phòng chuyên môn thuộc Trung tâm Xúc tiến - Thương mại tỉnh Gia Lai.

21. Quyết định số 121/2005/QĐ-UB ngày 24 tháng 10 năm 2005 về việc thành lập Phòng Quản lý nhà và Hạ tầng kỹ thuật đô thị thuộc Sở Xây dựng.

22. Quyết định số 01/2006/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2006 về thành lập Phòng Thông báo và Điểm hỏi đáp về hàng rào kỹ thuật trong thương mại (gọi tắt là TBT) thuộc Chi cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng - Sở Khoa học và Công nghệ.

23. Quyết định số 07/2006/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2006 về việc đổi tên Trung tâm hướng nghiệp 05 và 06 tỉnh Gia Lai thành Trung tâm Giáo dục - Lao

động xã hội tỉnh Gia Lai.

24. Quyết định số 20/2006/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2006 về việc ban hành Chương trình hành động của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng.

25. Quyết định số 41/2006/QĐ-UBND ngày 06 tháng 6 năm 2006 tách Phòng Đền bù và Tái định cư tỉnh thuộc Ban Đền bù giải phóng mặt bằng và tái định cư tỉnh thành Phòng Đền bù và Phòng Tái định cư thuộc Ban đền bù giải phóng mặt bằng và tái định cư tỉnh.

26. Chỉ thị số 07/2006/CT-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2006 về việc tăng cường quản lý vệ sinh môi trường đô thị.

27. Quyết định số 84/2006/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2006 về việc tạm thời quy định mức lương cho Phó Bí thư cấp ủy chuyên trách xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở (cấp xã).

28. Quyết định số 51/2007/QĐ-UBND ngày 01 tháng 03 năm 2007 về việc bổ sung nhiệm vụ cho Công ty Phát triển hạ tầng Khu công nghiệp tỉnh.

29. Quyết định số 33/2008/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2008 về việc bổ sung chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Khu Kinh tế cửa khẩu 19 tỉnh Gia Lai.

30. Quyết định số 72/2008/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2008 về việc thành lập Phòng Thẩm định và Giám sát đầu tư thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai.

31. Quyết định số 30/2009/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2009 về việc bãi bỏ bộ đơn giá xây dựng công trình.

32. Chỉ thị số 10/2012/CT-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2012 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

33. Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 04 tháng 02 năm 2016 ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chữ ký số, chứng thư số chuyên dùng trong cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

34. Quyết định số 37/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2016 về việc quy định về quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, chế độ đóng góp và miễn, giảm, hỗ trợ đối với đối tượng trong cơ sở chữa bệnh và tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình và cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 28 tháng 9 năm 2020.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải Quyết định này trên Công báo tỉnh Gia Lai.

2. Sở Tư pháp đăng tải Quyết định này trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về pháp luật; tổng hợp các văn bản quy định tại Điều 1 Quyết định này vào Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố theo quy định pháp luật.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Cục KTVBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp;
- Báo Gia Lai;
- Đài Phát thanh - Truyền hình Gia Lai;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Võ Ngọc Thành